BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

**CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM**

**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG GIÁM SÁT VÀ ĐIỀU PHỐI GIAO THÔNG HÀNG HẢI QUY NHƠN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ……./QĐ-CHHVN*

*ngày …. tháng năm 2019 của Cục Hàng hải Việt Nam)*

***Quy Nhơn, tháng 7 năm 2019***

**QUY CHẾ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG**

 **GIÁM SÁT VÀ ĐIỀU PHỐI GIAO THÔNG HÀNG HẢI QUY NHƠN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ……./QĐ-CHHVN*

*ngày …. tháng năm 2019 của Cục Hàng hải Việt Nam)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về quản lý hoạt động của hệ thống giám sát và điều phối giao thông Hàng hải Quy Nhơn (sau đây gọi tắt là Hệ thống VTS Quy Nhơn), bao gồm các quy định về: quản lý, vận hành, khai thác, duy tu và bảo dưỡng Hệ thống VTS Quy Nhơn.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này áp dụng đối với các đối tượng dưới đây:

a) Tàu thuyền Việt Nam có trang bị VHF theo quy định, tàu thuyền nước ngoài, trừ đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều này, trong vùng hoạt động của Hệ thống VTS Quy Nhơn;

b) Tàu thuyền không thuộc đối tượng tại Điểm a Khoản 1 Điều này, khi hoạt động hoặc di chuyển qua vùng nước cảng biển Quy Nhơn có thể liên lạc với Hệ thống VTS Quy Nhơn để được chỉ dẫn hàng hải cần thiết.

c) Tổ chức cá nhân có liên quan đến quản lý, vận hành, khai thác, duy tu và bảo dưỡng Hệ thống VTS Quy Nhơn.

2. Tàu cá Việt Nam, tàu công vụ và tàu quân sự đang làm nhiệm vụ không thuộc đối tượng điều chỉnh của Quy chế này.

**Điều 3. Vùng hoạt động Hệ thống VTS Quy Nhơn**

Vùng hoạt động của Hệ thống VTS Quy Nhơn (sau đây gọi tắt là Vùng VTS Quy Nhơn) có ranh giới được xác định theo hệ tọa độ VN-2000, như sau:

a) Ranh giới về phía biển: được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm QN1, QN2 và QN3, QN4 có toạ độ sau đây:

QN1: 13045’16” N, 109017’08” E ;

QN2: 13041’10” N, 109017’08” E);

QN3: 13041’10” N, 109014’59” E ;

QN4: 13041’19” N, 109013’51” E;

b) Ranh giới về phía đất liền: được giới hạn từ điểm QN4 chạy dọc theo bờ biển về phía Bắc đến điểm QN5 có tọa độ: 13048’16” N, 109013’35” E, nối tiếp đến điểm QN6 có tọa độ: 13048’40” N, 109015’05” E và chạy dọc theo bờ biển bán đảo Phước Mai đến điểm QN1 .

 Bình đồ chi tiết vùng VTS Quy Nhơn tại Phụ lục 1 kèm theo Quy chế này.

**Điều 4. Cơ quan quản lý nhà nước của Hệ thống VTS Quy Nhơn .**

1. Cơ quan quản lý Hệ thống VTS Quy Nhơn: Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn.

2. Trung tâm điều hành Hệ thống VTS Quy Nhơn (Sau đây gọi tắt là Trung tâm VTS Quy Nhơn) đặt tại Trụ sở Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn.

Địa chỉ : 1 Phan Chu Trinh, thành phố Quy Nhơn.

Tên gọi: **Trung tâm VTS Quy Nhơn**.

Số điện thoại: 0256 3891809

Số fax: 0256 3893106

Email: vtsquynhon@vinamarine.gov.vn, vtsquynhon@gmail.com

**Điều 5. Chức năng của Hệ thống VTS Quy Nhơn**

Hệ thống VTS Quy Nhơn có các chức năng như sau:

* + - 1. Cung cấp thông tin và đưa ra các cảnh báo, khuyến cáo, điều phối, hướng dẫn hành hải cho tàu thuyền trong Vùng VTS Quy Nhơn nhằm:
1. Tăng cường an toàn hàng hải, an ninh hàng hải trong khu vực;
2. Nâng cao hiệu quả chạy tàu;
3. Góp phần phòng ngừa ô nhiễm môi trường và phòng chống cháy nổ;
4. Góp phần bảo vệ các công trình hàng hải trong khu vực;

đ) Hỗ trợ công tác tìm kiếm và cứu nạn trong vùng nước cảng biển và vùng biển trong Vùng VTS Quy Nhơn;

1. Phát hiện, ngăn ngừa các hành vi vi phạm hành chính của tàu thuyền trong Vùng VTS Quy Nhơn.
	* + 1. Lưu trữ thông tin, làm dữ liệu tham khảo, chứng minh trong công tác điều tra tai nạn hàng hải, xử phạt vi phạm hành chính.

**Điều 6. Chế độ duy tu, bảo dưỡng Hệ thống VTS Quy Nhơn.**

 Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn chịu trách nhiệm duy tu, bảo dưỡng Hệ thống VTS Quy Nhơn theo quy định và theo khuyến cáo của nhà sản xuất thiết bị, bảo đảm Hệ thống luôn hoạt động hiệu quả, an toàn.

**Chương II**

**THÔNG TIN LIÊN LẠC**

**Điều 7. Chế độ thông tin liên lạc**

Tàu thuyền quy định tại Khoản 1 Điều 2 Quy chế này hoạt động trong Vùng VTS Quy Nhơn phải duy trì trực VHF liên tục 24/24 và liên lạc với Trung tâm VTS Quy Nhơn thông qua các kênh liên lạc sau:

a) Kênh VHF trực chung: Kênh 16;

b) Kênh VHF làm việc: Kênh 12;

c) Trường hợp khẩn cấp hoặc sự cố, kênh liên lạc do Trung tâm VTS Quy Nhơn chỉ định.

**Điều 8. Ngôn ngữ và thời gian liên lạc trên VHF**

1. Ngôn ngữ liên lạc trên VHF

 a) Tiếng Anh đối với tàu thuyền nước ngoài. Trường hợp thuyền trưởng hoặc người được chỉ định liên lạc là người Việt Nam thì ngôn ngữ liên lạc là tiếng Việt;

b) Tiếng Việt đối với tàu thuyền Việt Nam;

1. Thời gian quy định là GMT +7 và theo hệ thống 24 giờ.

**Điều 9. Sử dụng phương tiện thông tin liên lạc.**

1. Tàu thuyền hoạt động trong Vùng VTS Quy Nhơn liên lạc với Trung tâm VTS Quy Nhơn bằng VHF qua các kênh được quy định tại Điều 7 của Quy chế này.
2. Tàu thuyền, tổ chức, cá nhân có thể tiến hành thông tin liên lạc với Trung tâm VTS Quy Nhơn qua địa chỉ, điện thoại, fax và email quy định tại Điều 4 của Quy chế này.
3. Trường hợp cần thiết, tàu thuyền có thể liên lạc với Trung tâm VTS Quy Nhơn thông qua Đài thông tin duyên hải hoặc Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn.
4. Tàu thuyền không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chế này cũng có thể liên lạc với Trung tâm VTS Quy Nhơn để nhận khuyến cáo, hướng dẫn hoặc cung cấp thông tin.

**Điều 10. Cung cấp thông tin cho tàu thuyền.**

Trung tâm VTS Quy Nhơn có trách nhiệm cung cấp thông tin dưới đây cho tàu thuyền khi có yêu cầu:

1. Kế hoạch điều động tàu của Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn;

2. Kế hoạch hoa tiêu;

3. Thông tin cầu cảng, bến cảng, tuyến và cảng đến/vị trí neo/phao neo buộc tàu liên quan;

4. Mật độ giao thông hàng hải;

5. Điều kiện khí tượng thủy văn (nếu có);

6. Tình trạng khu vực tàu hoạt động, khu vực tàu sẽ hành trình đến;

7. Đặc điểm, độ sâu, chiều cao tĩnh không khu vực tàu hoạt động;

8. Khu vực thi công, công trình giao cắt tuyến luồng;

9. Thông tin liên quan đến tuyến luồng hàng hải, khu neo đậu, chuyển tải, khu vực giới hạn tốc độ, các nút giao thông quan trọng;

10. Các hỗ trợ tiếp nhận/ truyền phát thông tin khác.

 **Điều 11. Vị trí báo cáo.**

Tàu thuyền khi đến các vị trí dưới đây có trách nhiệm báo cáo cho Trung tâm VTS Quy Nhơn nội dung theo quy định tại Điều 11 Quy chế này.

* 1. Vị trí báo cáo 1: khi tàu thuyền bắt đầu vào vùng hoạt động của VTS Quy Nhơn hoặc khi tàu thuyền rời khỏi vùng hoạt động của VTS Quy Nhơn.
	2. Vị trí báo cáo 2:
		1. Đối với tàu thuyền quy định phải có hoa tiêu dẫn tàu: là vùng đón trả hoa tiêu luồng Hàng hải Quy Nhơn;
		2. Đối với tàu thuyền không sử dụng hoa tiêu: là vị trí nhập luồng Hàng hải Quy Nhơn.
	3. Vị trí báo cáo 3: Tại các vị trí cầu bến cảng, khu neo đậu, chuyển tải, hoặc khu vực hoạt động khác mà tàu điều động đến, rời.

**Điều 12. Chế độ và nội dung báo cáo của tàu thuyền**

Tàu thuyền đến, rời và hoạt động trong Vùng VTS Quy Nhơn có trách nhiệm báo cáo Trung tâm VTS Quy Nhơn các nội dung dưới đây:

1. Tàu thuyền đến cảng:

a) Khi tàu thuyền đến vị trí báo cáo 1, Thuyền trưởng báo cáo những nội dung dưới đây:

- Tên tàu (hoặc hô hiệu);

- Mớn nước thực tế;

- Vị trí dự kiến đến;

- Các thông tin liên quan an toàn hàng hải, an ninh hàng hải (nếu có).

b) Khi tàu thuyền đến vị trí báo cáo 2, Thuyền trưởng/Hoa tiêu phải báo cáo những nội dung dưới đây:

- Tên tàu (hoặc hô hiệu);

- Tốc độ, hướng hành trình;

- Các thông tin liên quan an toàn hàng hải, an ninh hàng hải (nếu có);

- Vị trí, thời gian tiếp nhận hoa tiêu (nếu có);

 - Tên hoa tiêu/số hiệu hoa tiêu (nếu có).

c) Khi tàu thuyền đến vị trí báo cáo 3, Thuyền trưởng/Hoa tiêu phải báo cáo những nội dung dưới đây:

* Tên tàu;
* Thông tin về tàu lai hỗ trợ (nếu có);
* Thời gian hoàn tất việc cập cầu, neo, buộc phao;
* Vị trí neo, số phao buộc, tên (số) cầu cảng;
* Thời gian hoa tiêu rời tàu (nếu có).
1. Tàu thuyền rời cầu cảng, khu neo đậu và hoạt động trong Vùng VTS Quy Nhơn:

a) Trước khi điều động tàu thuyền rời cầu cảng, khu neo đậu, Thuyền trưởng/Hoa tiêu phải báo cáo những nội dung dưới đây:

- Tên tàu (hoặc hô hiệu);

- Mớn nước thực tế;

- Thời gian dự kiến điều động (ETD);

- Vị trí đến kế tiếp;

- Các thông tin liên quan an toàn hàng hải, an ninh hàng hải (nếu có);

- Thời gian tiếp nhận hoa tiêu (nếu có);

- Tên hoa tiêu - số hiệu hoa tiêu (nếu có);

- Thông tin tàu lai hỗ trợ (nếu có);

- Kênh VHF làm việc;

- Thông tin điều động (vị trí quay trở; dự định tàu cập mạn nào,..).

 b) Khi tàu thuyền hoàn tất quá trình điều động nhưng vẫn nằm trong Vùng VTS Quy Nhơn, Thuyền trưởng/Hoa tiêu phải báo cáo những nội dung dưới đây:

- Tên tàu (hoặc hô hiệu);

- Vị trí hiện tại của tàu;

- Các thông tin về an toàn hàng hải, an ninh hàng hải (nếu có);

- Thông tin về tàu lai hỗ trợ, kênh VHF làm việc với tàu lai (nếu có).

- Thời gian hoa tiêu rời tàu (nếu có).

3. Tàu thuyền rời Vùng VTS Quy Nhơn:

Khi tàu thuyền rời khỏi Vùng VTS Quy Nhơn, Thuyền trưởng/Hoa tiêu phải báo cáo các nội dung sau:

- Tên tàu (hoặc hô hiệu);

- Thời gian tàu rời Vùng VTS Quy Nhơn;

 - Thời gian hoa tiêu rời tàu (nếu có).

**Điều 13. Báo cáo sự cố, tai nạn hàng hải và thông báo phát hiện tình huống nguy cấp**

1. Khi tàu thuyền xảy ra sự cố, tai nạn hàng hải, Thuyền trưởng/Hoa tiêu dẫn tàu có trách nhiệm báo cáo ngay cho Trung tâm VTS Quy Nhơn các thông tin dưới đây:

a) Tên tàu, vị trí, thời gian xảy ra tai nạn, sự cố;

b) Tổn thất về người (nếu có), tổn thất về tài sản của tàu;

c) Tổn thất về môi trường (ô nhiễm môi trường, hoặc nguy cơ gây ô nhiễm môi trường);

d) Tình trạng kỹ thuật của tàu: Thân vỏ, máy chính, máy lái, thiết bị điều khiển, neo;

đ) Điều kiện khí tượng thủy văn nơi xảy ra tai nạn, sự cố hàng hải: Sóng gió, dòng chảy, tầm nhìn xa;

e) Mật độ phương tiện tham gia hành hải nơi xảy ra tai nạn, sự cố;

g) Các yêu cầu trợ giúp tìm kiếm cứu nạn, lai dắt, trợ giúp y tế và các yêu cầu trợ giúp cần thiết khác.

2. Thuyền trưởng/Hoa tiêu dẫn tàu thông báo kịp thời cho Trung tâm VTS Quy Nhơn khi phát hiện các tình huống nguy cấp dưới đây:

1. Tầm nhìn xa giảm và các điều kiện thời tiết bất lợi khác;
2. Sự cố hư hỏng hay sai khác của báo hiệu hàng hải;
3. Mật độ tàu thuyền ảnh hưởng đến việc điều động tàu;
4. Tai nạn đâm va, sự cố ô nhiễm môi trường và các tình huống nguy cấp khác.

**Điều 14. Quy định đối với các phương tiện tham gia hoạt động thi công nạo vét trong khu vực vùng nước cảng biển Quy Nhơn**

- Tổ chức trực kênh VHF theo quy định;

- Duy trì chế độ hoạt động của thiết bị nhận dạng AIS;

- Báo cáo vị trí trong thời gian hoạt động nạo vét tại hiện trường thi công.

- Phương tiện vận chuyển, đổ chất nạo vét duy trì báo cáo vị trí, thời gian rời hiện trường thi công, đến và rời điểm đổ thải.

**Điều 15. Thông tin khác**

Trong trường hợp cần thiết, Trung tâm VTS Quy Nhơn có quyền yêu cầu các tàu thuyền thực hiện một số công việc sau:

- Chuyển kênh/tần số của VHF khi việc thông tin liên lạc trên kênh/ tần số đã quy định không có hiệu quả;

- Chuyển tiếp các thông tin, báo cáo về hành hải, thông tin nguy cấp khi cần.

**Chương III**

**TRÁCH NHIỆM CỦA THUYỂN TRƯỞNG**

**VÀ HOA TIÊU DẪN TÀU**

**Điều 16. Trách nhiệm của Thuyền trưởng**

1. Phải bảo đảm việc trực canh VHF trên kênh đã được chỉ định tại Điều 7 Quy chế này khi tàu thuyền hành trình hoặc chuẩn bị hành trình trong Vùng VTS Quy Nhơn.

2. Trực tiếp hoặc yêu cầu hoa tiêu thường xuyên duy trì liên lạc và báo cáo đầy đủ thông tin tại các vị trí báo cáo theo quy định tại Quy chế này.

3. Báo cáo đầy đủ, kịp thời sự cố, tai nạn hàng hải và thông báo các tình huống nguy cấp khác quy định tại Điều 13 Quy chế này cho Trung tâm VTS Quy Nhơn.

**Điều 17. Trách nhiệm của Hoa tiêu dẫn tàu**

1. Thông báo kịp thời cho Trung tâm VTS Quy Nhơn thời điểm lên tàu, thời điểm bắt đầu, kết thúc việc dẫn tàu và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

2. Sau khi nhận được thông tin từ Trung tâm VTS Quy Nhơn, hoa tiêu có trách nhiệm truyền đạt toàn bộ nội dung đã tiếp nhận cho thuyền trưởng.

3. Thực hiện chế độ báo cáo Trung tâm VTS Quy Nhơn tại các vị trí báo cáo theo quy định khi có yêu cầu từ thuyền trưởng.

4. Kênh VHF làm việc và tàu lai (nếu có) khi tàu sắp đến vị trí neo đậu hoặc cập cầu cảng, bến phao.

5. Báo cáo đầy đủ, kịp thời sự cố, tai nạn hàng hải và thông báo các tình huống nguy cấp khác quy định tại Điều 13 Quy chế này cho Trung tâm VTS Quy Nhơn.

**Chương IV**

**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA GIÁM SÁT VIÊN**

**VÀ ĐIỀU HÀNH VIÊN**

**Điều 18. Giám sát viên và Điều hành viên**

Giám sát viên (trưởng ca) và Điều hành viên là người trực tiếp vận hành, khai thác Hệ thống VTS Quy Nhơn theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Khi trực ca, Giám sát viên và Điều hành viên có trách nhiệm thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ quy định tại Quy chế này, các quy định khác có liên quan của pháp luật; có thái độ, lời nói, hành vi ứng xử đúng mực, rõ ràng, văn minh.

**Điều 19. Chức năng, nhiệm vụ của Giám sát viên** (**trưởng ca)**

1.Là người chỉ huy, chịu trách nhiệm về mọi hoạt động trong ca trực.

2. Trực tiếp điều phối công việc trong ca trực; phân công công việc cụ thể cho Điều hành viên.

3. Giám sát, đôn đốc, nhắc nhở Điều hành viên trong ca trực thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ; bảo đảm chuyên môn nghiệp vụ trong cung cấp, xử lý thông tin và điều phối, hướng dẫn tàu thuyền.

4. Trực tiếp điều phối hoặc chỉ đạo Điều hành viên điều phối tàu thuyền khi có sự cố, tai nạn hàng hải hoặc tình huống nguy cấp trong Vùng VTS Quy Nhơn.

5. Báo cáo, xin ý kiến Lãnh đạo phụ trách khi phát sinh các sự cố, những tình huống vượt quá thẩm quyền xử lý.

**Điều 20. Chức năng, nhiệm vụ của Điều hành viên**

1. Trước khi tàu thuyền vào Vùng VTS Quy Nhơn:
2. Thu thập thông tin từ tàu thuyền;
3. Thông báo cho phép tàu thuyền hành trình hoặc tạm hoãn hành trình theo kế hoạch điều động của Cảng vụ Hàng hải;
4. Cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 10 Quy chế này khi có yêu cầu;
5. Khuyến cáo các quy định liên quan (quy định tàu lai, tàu một chiều...);

 đ) Cập nhật dữ liệu về tàu thuyền.

1. Khi tàu thuyền hành trình trong Vùng VTS Quy Nhơn:

 a) Thu thập thông tin từ tàu thuyền, hoa tiêu (nếu có);

 b) Cung cấp thông tin hỗ trợ tàu thuyền hành trình và đưa ra các khuyến cáo, cảnh báo khi cần thiết (mật độ tàu thuyền, tốc độ quy định...);

1. Trước khi tàu thuyền chuẩn bị điều động rời cầu, phao, vị trí neo:
2. Thu thập thông tin về tàu thuyền;
3. Thông báo cho phép tàu thuyền hành trình hoặc tạm hoãn hành trình;
4. Cung cấp thông tin quy định tại Điều 10 Quy chế này khi có yêu cầu.
5. Khi tàu thuyền hoàn tất quá trình điều động:
6. Thu thập thông tin về tàu thuyền, thời gian hoàn tất điều động;
7. Cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 10 Quy chế này khi có yêu cầu.
8. Theo dõi, giám sát hành trình của tàu thuyền hoạt động trong Vùng VTS Quy Nhơn.
9. Đưa ra các hướng dẫn, khuyến cáo thích hợp, hỗ trợ tàu thuyền hoạt động an toàn trong Vùng VTS Quy Nhơn.

7. Phát hiện, ngăn ngừa hành vi vi phạm hành chính của tàu thuyền hoạt động trong Vùng VTS Quy Nhơn. Thu thập bằng chứng, chuyển đơn vị chức năng liên quan để xử lý theo quy định.

8. Báo cáo kịp thời Giám sát viên (Trưởng ca) khi phát hiện hoặc nhận được báo cáo, thông báo về sự cố, tai nạn hàng hải hoặc các tình huống nguy cấp khác; hướng dẫn, điều phối tàu thuyền theo chỉ đạo của Giám sát viên.

9. Thực hiện nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Giám sát viên (Trưởng ca).

**Điều 21. Chế độ giao ban.**

a. Khi kết thúc ca trực, Điều hành viên giao ca có trách nhiệm bàn giao toàn bộ các thông tin liên quan đến ca làm việc của mình, những vấn đề đang xử lý cho Điều hành viên nhận ca.

b. Việc bàn giao phải được ký nhận vào Sổ giao ban của Trung tâm VTS Quy Nhơn.

**Chương V**

**PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM VTS QUY NHƠN**

 **VỚI CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN**

**Điều 22. Nguyên tắc phối hợp**

Việc phối hợp giữa Trung tâm VTS Quy Nhơn với Tổng Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Miền Nam, Trung tâm phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải khu vực II và Đài thông tin duyên hải Quy Nhơn là quan hệ phối hợp trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của từng đơn vị theo quy định pháp luật, Trong đó tập trung vào nhiệm vụ bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, phòng chống cháy nổ và phòng ngừa ô nhiễm môi trường trong Vùng VTS Quy Nhơn.

**Điều 23. Phối hợp giữa Trung tâm VTS với Tổ chức hoa tiêu**

1. Chậm nhất vào 16 giờ 00 hàng ngày, Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV VII có trách nhiệm gửi Kế hoạch bố trí hoa tiêu dẫn tàu ngày hôm sau bằng văn bản (fax) hoặc thư điện tử cho Trung tâm VTS Quy Nhơn. Nội dung kế hoạch gồm: tên tàu, cầu cảng, địa điểm neo đậu khi tàu đến, rời, thời gian dự kiến hoa tiêu lên tàu, tên hoa tiêu dẫn tàu. Trong trường hợp có thay đổi kế hoạch điều động hoặc có kế hoạch tàu điều động đột xuất, tổ chức hoa tiêucó trách nhiệm thông báo trực tiếp cho Trung tâm VTS Quy Nhơn.
2. Trung tâm VTS Quy Nhơn có trách nhiệm thông báo cho các tổ chức hoa tiêu các trường hợp hoa tiêu dẫn tàu không tuân thủ quy chế và quy định liên quan khác.
3. Tổ chức hoa tiêu kịp thời thông báo cho Hoa tiêu dẫn tàu các thông tin cập nhật nhận được từ Trung tâm VTS Quy Nhơn.

**Điều 24. Phối hợp giữa Trung tâm VTS Quy Nhơn với Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Miền Nam**

1. Trung tâm VTS và Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Nam Trung bộ thuộc Tổng Công ty Bảo đảm An toàn Hàng hải miền Nam có trách nhiệm phối hợp và thông báo kịp thời về sự thay đổi vị trí, đặc tính của báo hiệu hàng hải và thông tin liên quan đến tuyến luồng do Tổng công ty quản lý vận hành.

2. Tổng Công ty Bảo đảm An toàn Hàng hải miền Nam có trách nhiệm cung cấp kịp thời cho Trung tâm VTS Quy Nhơn các Thông báo hàng hải, Hải đồ, Bình đồ luồng khu vực cảng biển Quy Nhơn đã được cập nhật.

**Điều 25. Phối hợp giữa Trung tâm VTS Quy Nhơn với Trung tâm phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải khu vực II - Danang MRCC.**

Trường hợp nhận được thông tin về sự cố, tai nạn hàng hải, Trung tâm VTS Quy Nhơn và Trung tâm phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải khu vực II - Danang MRCC phối hợp, trao đổi thông tin để triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn theo quy định.

**Điều 26. Phối hợp giữa Trung tâm VTS Quy Nhơn với Đài thông tin duyên hải Quy Nhơn**

Trong trường hợp xảy ra sự cố, tai nạn hàng hải, Trung tâm VTS Quy Nhơn và Đài thông tin duyên hải Quy Nhơn phối hợp để xác minh, cung cấp thông tin, tổ chức thông báo, truyền phát thông tin cho tàu thuyền hoạt động trong khu vực biết theo quy định.

**Chương VI**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 27. Tổ chức thực hiện**

1. Tổ chức, cá nhân và các tàu thuyền quy định tại Điều 2 của Quy chế này khi hoạt động trong Vùng VTS Quy Nhơn có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn chịu trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn, thực hiện Quy chế này./.